

Số: /KH - TH

Cầu Giấy, ngày 21 tháng 9 năm 2020

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Công khai năm học 2020-2021.

- Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện công văn số 611/SGDĐT-KHTC ngày 01/03/2018 của Sở giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Ban giám hiệu trường THCS Trung Hòa, Quận Cầu Giấy lập Kế hoạch thực hiện Công khai năm học 2020 - 2021 như sau:

#### I- Mục tiêu thực hiện công khai

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

- Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tính đoàn kết nội bộ tốt.

- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

#### II. Nội dung thực hiện

##### 1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

###### a) Cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 09).

**b) Chất lượng giáo dục thực tế:**

Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm 2017 – 2018, tình hình sức khỏe học của học sinh, số học sinh đạt giải các kì thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, số học sinh thi đỗ vào lớp 10 THPT (Biểu mẫu 10)

**c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia:**

Kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

**d) Kiểm định nhà trường:**

Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

**2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường**

**a) Cơ sở vật chất:**

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (theo Biểu mẫu 11).

**b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:**

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (theo Biểu mẫu 12).

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

**3. Công khai thu chi tài chính**

Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học.

Công khai các khoản chi theo từng năm học.

Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

Công khai kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành.

**III. Hình thức và thời điểm công khai**

**1. Hình thức:**

- Công khai trên website của nhà trường.
- Niêm yết công khai tại nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp hội đồng và họp ban đại diện CMHS.

## **2- Thời điểm công khai:**

Công khai vào tháng 6 hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

## **IV. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo**

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2018-2020 và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học 2020-2021 trước 30/9/2020.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp.

- Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

+ Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

+ Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

+ Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch Thực hiện Công khai năm học 2020 - 2021 của trường THCS Trung Hoà

### ***Nơi nhận:***

- Phòng GD-ĐT (để báo cáo);
- Website:<http://thcstrunghoa.edu.vn>;
- Công khai văn phòng trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vương Thị Thu Trang**

**Biểu mẫu 09**

PHÒNG GD ĐT QUẬN CẦU GIẤY  
TRƯỜNG THCS TRUNG HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**THÔNG BÁO****Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2020 – 2021**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp	
		Lớp 6	Lớp 7, 8, 9
I	<b>Điều kiện tuyển sinh</b>	Theo quy định tuyển sinh: Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học. Có đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Theo quy định tuyển sinh và tùy thuộc tình hình thực tế của nhà trường.
II	<b>Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện chương trình giáo dục theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đảm bảo dạy đủ các môn học theo quy định.</li> </ul>	
III	<b>Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường tổ chức giảng dạy và giáo dục học sinh theo qui định của Bộ GD &amp; ĐT.</li> <li>- Gia đình quản lý việc học và làm bài ở nhà của học sinh; thường xuyên kết hợp chặt chẽ với nhà trường.</li> <li>- Học sinh chuẩn bị và làm bài đầy đủ, chủ động tích cực trong học tập.</li> </ul>	
IV	<b>Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầy đủ phòng học và phòng chức năng phục vụ học tập.</li> <li>- Trang thiết bị dạy học đầy đủ.</li> </ul>	
V	<b>Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động và phong trào thi đua học tốt.</li> <li>- Tổ chức các phong trào giáo dục truyền thống, đạo đức, pháp luật và phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống bệnh tật.</li> </ul>	
VI	<b>Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội ngũ CBQL-GV đạt chuẩn và trên chuẩn 100%</li> <li>- Phương pháp quản lý linh hoạt, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.</li> </ul>	

<b>VII</b>	<b>Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có học sinh vi phạm pháp luật.</li> <li>- Hạnh kiểm khá tốt đạt 98% trở lên.</li> <li>- Học sinh tốt nghiệp THCS 99%</li> <li>- 99% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia học tập.</li> </ul>
<b>VIII</b>	<b>Khả năng học tập tiếp tục của học sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ học sinh lên lớp: 98.5%</li> <li>- 100% học sinh tham gia học tiếp (THPT hoặc học các trường dạy nghề kết hợp học văn hóa) sau tốt nghiệp THCS.</li> </ul>

**Nơi nhận:**

- Công khai tại nhà trường
- Website: <http://thcstrunghoa.edu.vn/>
- Lưu VT.

*Cầu Giấy, ngày      tháng      năm 2020*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vương Thị Thu Trang**



	(tỷ lệ so với tổng số)	<b>36.43</b>	35.96	38.22	33.5	37.37
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	<b>325</b> <b>37.05</b>	97 36.33	84 32.43	72 35.47	72 36.73
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	<b>5.08</b>	16 5.99	19 7.34	12 5.91	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	<b>2</b> <b>0.216</b>	1 0.37	0	1 0.49	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	<b>27/32</b>	5/5	11/19	9/5	2/3
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	<b>0</b>	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	<b>0</b>	0	0	0	0
<b>IV</b>	<b>Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi</b>	<b>7</b>				7
1	Cấp tỉnh/thành phố	1				1
2	Cấp huyện	4				4
<b>V</b>	<b>Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghệp</b>	196				196
<b>VI</b>	<b>Số học sinh được công nhận tốt nghệp</b>	196				196
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	74 37.75				74 37.75
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	72 36.73				72 36.73
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	50 25.51				50 25.51

**Nơi nhận:**

- Công khai tại nhà trường
- Website: <http://thcstrunghoa.edu.vn/>
- Lưu VT.

*Cầu Giấy, ngày tháng năm 2020*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vương Thị Thu Trang**





1.1	Khối 6	5	
1.2	Khối 7	6	
1.3	Khối 8	6	
1.4	Khối 9	4	
2	Tổng số thiết bị tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối 6		
2.2	Khối 7		
2.3	Khối 8		
2.4	Khối 9		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		
4	.....		
<b>VIII</b>	<b>Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập</b> (Đơn vị tính: bộ)	35	
<b>IX</b>	<b>Tổng số thiết bị đang sử dụng</b>		<b>Số thiết bị/lớp</b>
1	Ti vi	4	4/21
2	Cát sét	5	5/21
3	Đầu Video/đầu đĩa	5	5/21
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1/2/1	
5	Thiết bị khác...		

	Nội dung	Số lượng (m <sup>2</sup> )
X	Nhà bếp	1 (100)
XI	Nhà ăn	1 (405)

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m <sup>2</sup> )	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
--	----------	--	--------	-------------------------

<b>XII</b>	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	19 (988)	665	
<b>XIII</b>	Khu nội trú	0	0	

<b>XIV</b>	<b>Nhà vệ sinh</b>	<b>Dùng cho giáo viên</b>	<b>Dùng cho học sinh</b>		<b>Số m<sup>2</sup>/học sinh</b>	
			<b>Chung</b>	<b>Nam/Nữ</b>	<b>Chung</b>	<b>Nam/Nữ</b>
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4		4/4		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

	<b>Nội dung</b>	<b>Có</b>	<b>Không</b>
<b>XV</b>	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
<b>XVI</b>	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
<b>XVII</b>	Kết nối internet (ADSL)	x	
<b>XVIII</b>	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
<b>XIX</b>	Tường rào xây	x	

**Nơi nhận:**

- Công khai tại trường
- Website: <http://thcstrunghoa.edu.vn/>
- Lưu VT.

Cầu Giấy, ngày tháng năm 2020

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vương Thị Thu Trang**

**Biểu mẫu 12**

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN CẦU GIẤY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRƯỜNG THCS TRUNG HÒA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**THÔNG BÁO**  
**THÔNG TIN CÔNG KHAI VỀ ĐỘI NGŨ CB-GV-CNV**  
**NĂM HỌC 2020 – 2021**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Trung Bình	CĐ
	<b>TS CB-GV-CNV</b>	<b>49</b>		<b>10</b>	<b>29</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>9</b>	<b>3</b>	<b>41</b>			
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>39</b>		<b>8</b>	<b>25</b>	<b>4</b>			<b>31</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	<b>39</b>			
	Trong đó dạy môn														
1	Ngữ văn	7		4	3				5	1	1	8			
2	Toán	8		2	5	1			5	2		7			
3	Vật lý	2			1	1			2			2			
4	Hóa học	3		1	2				3			3			
5	Sinh học	2			2				1	1		2			
6	Lịch sử	2			2				1	1		1			
7	Địa lý	2			2				1	1		2			
8	Tiếng Anh	4			3	1			3	1		4			
9	Công dân	1		1					1			1			
10	Âm nhạc	1			1				1			1			
11	Mỹ thuật	1			1				1			1			
12	Công nghệ	1			1				1			1			
13	Thể dục	3			1	2			3			3			
14	Tin	1				1			1			1			
15	TPT	1			1				1			1			
<b>II</b>	<b>CBQL</b>	<b>2</b>		<b>2</b>							<b>2</b>	<b>2</b>			
1	Hiệu trưởng	1		1							1	1			
2	P. hiệu trưởng	1		1							1	1			
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>8</b>		<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>3</b>	<b>3</b>							
1	NV kế toán	1			1										
2	Thủ quỹ- văn thư	1					1								
3	Nhân viên y tế	1					1								
4	Nhân viên thư viện	1				1									
5	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm														
6	Nhân viên bảo vệ	4					2	2							

**Nơi nhận:**

- Công khai tại nhà trường
- Website: <http://thcstrunghoa.edu.vn/>
- Lưu VT.

Cầu Giấy, ngày tháng năm 2020

**HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**Vương Thị Thu Trang**

